

**UBND TỈNH SÓC TRĂNG
VĂN PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5611 /VP-TH

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 11 năm 2022

V/v lấy ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc giao biên chế công chức, viên chức, hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và Hội có tính chất đặc thù năm 2023

Kính gửi: các đồng chí Thành viên UBND tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh gửi các đồng chí thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh các dự thảo Tờ trình UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về giao biên chế công chức, viên chức, hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và Hội có tính chất đặc thù năm 2023, tỉnh Sóc Trăng (do Sở Nội vụ dự thảo)

Đề nghị các đồng chí nghiên cứu, có ý kiến gửi về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày **09/11/2022**. Trường hợp các đồng chí cần có thêm thời gian để nghiên cứu, đề nghị thông tin cho Văn phòng UBND tỉnh được biết; nếu sau thời gian trên mà không nhận được phản hồi thì xem như thành viên UBND tỉnh thống nhất với các dự thảo nêu trên.

(Kèm theo các dự thảo Tờ trình UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh được đăng tải tại địa chỉ: vpub.soctrang.gov.vn)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



[Signature]

Tôn Quang Hoàng

TỜ TRÌNH

**Về việc giao biên chế công chức và chỉ tiêu hợp đồng theo
Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (đã
được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11
năm 2018 của Chính phủ) trong cơ quan hành chính nhà nước năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 ngày 6 tháng 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 ngày 11 tháng 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 ngày 11 tháng 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 ngày 5 tháng 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông báo số ...TB/TU ngày ... tháng ... năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế năm 2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét giao biên chế và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ) (sau đây viết tắt là hợp đồng 68) trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Sóc Trăng năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

1. Biên chế công chức

a) Tình hình thực hiện biên chế công chức năm 2022

- Tổng số biên chế công chức do Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao: 1.883 biên chế. Ủy ban nhân dân tỉnh giao: 1.883 biên chế.

- Tổng số biên chế công chức hiện có mặt: 1.766 biên chế, thấp hơn 117 biên chế so với biên chế được giao.

b) Dự kiến biên chế công chức năm 2023

Theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 ngày 7 tháng 2 năm 2022 của Bộ Chính trị, giai đoạn 2022 - 2026, tỉnh Sóc Trăng phải ít nhất giảm 5% biên chế công chức so với số giao năm 2021. Năm 2021, tỉnh Sóc Trăng được cấp có thẩm quyền giao 1.883 biên chế công chức, giảm 5% tương đương với việc giảm 94 biên chế công chức giai đoạn 2022 - 2026.

Năm 2022, tỉnh Sóc Trăng chưa giảm biên chế công chức, do được cấp có thẩm quyền giao bằng với năm 2021 là 1.883 biên chế. Như vậy, 04 năm còn lại (2023 - 2026) mỗi năm giảm phải giảm 23,5 biên chế công chức.

Để đảm bảo hoạt động của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân quyết định giao biên chế công chức năm 2023 là 1.860 biên chế (thấp hơn 23 biên chế so với năm 2022), cụ thể như sau:

- Biên chế công chức cấp tỉnh: 929 biên chế (giảm 06 biên chế so với năm 2022);

- Biên chế công chức cấp huyện: 931 biên chế (giảm 17 biên chế so với năm 2022).

2. Hợp đồng 68

a) Tình hình thực hiện hợp đồng 68 năm 2022

- Tổng số hợp đồng 68 được Bộ Nội vụ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao: 284 người. Ủy ban nhân dân tỉnh giao: 282 người (dự phòng 02 người).

- Tổng số hợp đồng 68 có mặt: 260 người, thấp hơn 22 người so với số được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Dự kiến hợp đồng 68 năm 2023

Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định giao chỉ tiêu hợp đồng 68 là 284 người (bằng với số giao năm 2022), trong đó:

- Cấp tỉnh: 167 người.

- Cấp huyện: 111 người.

- Dự phòng: 06 chỉ tiêu.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thông qua.

(Kèm theo Phụ lục 1 và dự thảo Nghị quyết).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành viên Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Sở Tài chính;
- Lưu: TH, VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Lâu

Số: /NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ) trong các cơ quan hành chính nhà nước năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA ..., KỲ HỌP THỨ...**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 tháng 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Qua xem xét Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc giao biên chế công chức và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ) trong cơ quan hành chính nhà nước năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018) trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Sóc Trăng năm 2023, cụ thể như sau:

1. Tổng số biên chế công chức: 1.860 biên chế.

2. Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018): 284 người.

Điều 2.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

b) Quyết định cụ thể việc giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018) đối với từng cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; tổ chức quản lý và sử dụng biên chế theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua./.

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Số: /TTr-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt tổng số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ) trong đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính chất đặc thù năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 3887/BNV-TCBC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Nội vụ về việc thực hiện bổ sung biên chế giáo viên công lập năm học 2022 - 2023 theo Quyết định của Bộ Chính trị;

Căn cứ Thông báo sốTB/TU ngày tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án giao biên chế năm 2022.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt tổng số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ) (sau đây viết tắt là hợp đồng 68) trong đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh năm 2023, với nội dung như sau:

1. Số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập

a) Tình hình thực hiện năm 2022

- Tổng số lượng người làm việc được Bộ Nội vụ và Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt: 20.711 người. Ủy ban nhân dân tỉnh giao: 20.687 người (dự phòng 24 người).

- Tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hiện có mặt (không tính hợp đồng lao động chuyên môn): 18.605 người, thấp hơn 2.082 người so với số lượng người làm việc được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Tuy nhiên, tổng số hợp đồng lao động chuyên môn trong chỉ tiêu biên chế giao là 241 người, nên thấp hơn số biên chế Ủy ban nhân dân tỉnh giao là 1.841 người.

b) Dự kiến năm 2023

Theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị, giai đoạn 2022 - 2026, tỉnh Sóc Trăng phải giảm ít nhất 10% số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2021. Những nơi thực hiện vượt chỉ tiêu giai đoạn 2016 - 2021 thì phần vượt được tính vào kết quả thực hiện giai đoạn 2022 - 2026.

- Giai đoạn 2016 - 2021, số lượng người làm việc giảm: 2.983 người ($24.074 - 21.091 = 2.983$) đạt tỷ lệ 12,39%, vượt 2,39% tương đương 575 người. Việc tính giảm 10% số lượng người làm việc giai đoạn 2016 - 2021 không bao gồm hội có tính chất đặc thù theo thẩm định của Bộ Nội vụ tại Công văn số 2079/BNV-TCBC ngày 14/5/2018.

- Giai đoạn 2022 - 2026, số lượng làm việc cần phải giảm như sau:

+ Năm 2021, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao là 21.091 người, giảm ít nhất nhất 10% tương đương giảm 2.109 người;

+ Năm 2022, số số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao là 20.711 người, giảm 380 người so với năm 2021;

+ Từ năm 2023 đến năm 2026, số lượng người làm việc cần phải giảm là: 1.154 người ($2.109 - 575 - 380 = 1.154$).

Để bảo đảm hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân quyết định giao số lượng người làm việc năm 2023 là **20.763 người**: Giao 20.711 người (bằng với số giao năm 2022) và 52 người cho cấp Tiểu học theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị (phần giao thêm này không tính vào tỷ lệ giảm 10%), cụ thể:

+ Sự nghiệp giáo dục và đào tạo là : 18.081 (tăng 52 người ở cấp Tiểu học theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị);

+ Sự nghiệp y tế: 1.821 người (bằng với số giao năm 2022);

+ Sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch: 375 người (bằng số giao 2022);

+ Sự nghiệp khác: 462 người (bằng số giao 2022);

+ Dự phòng: 24 người.

Việc giao số lượng người làm việc năm 2023 bằng với số giao của năm 2022, do đã tính trừ 575 người giảm vượt của giai đoạn 2016 – 2021 và giúp cho các đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động ổn định trở lại sau hơn 02 năm chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

Từ năm 2024 đến năm 2026, mỗi năm giảm ít nhất 384,6 người trong tổng số 1.154 người phải giảm, để đảm bảo đạt tỷ lệ giảm ít nhất 10% theo quy định.

2. Hợp đồng 68

a) Tình hình thực hiện năm 2022

- Tổng số hợp đồng 68 Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt: 1.310 người. Ủy ban nhân dân tỉnh giao: 1.300 người (dự phòng 10 người).

- Tổng số hợp đồng 68 có mặt: 1.239 người, thấp hơn 61 người so với số được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Dự kiến năm 2023

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tổng số hợp đồng 68 trong khối sự nghiệp công lập năm 2022 là: 1.310 người (bằng số giao 2022).

3. Đối với hội đặc thù:

a) Tình hình thực hiện năm 2022

- Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tổng số người làm việc là 125 người và hợp đồng 68 là 12 người. Ủy ban nhân dân tỉnh giao tổng số người làm việc là 125 người và hợp đồng 68 là 12 người.

- Tổng hiện có mặt: 84 người làm việc trong biên chế; 07 người theo hợp đồng 68; 29 người hợp đồng lao động chuyên môn.

b) Dự kiến năm 2023

Tổng số 125 người làm việc và 12 người hợp đồng 68 (bằng với số Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt năm 2021), cụ thể như sau:

- Hội có tính chất đặc thù có phạm vi hoạt động trong tỉnh: 82 người làm việc và 12 người hợp đồng 68.

- Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong huyện: 43 người làm việc.

(Kèm theo Phụ lục 01, 02 và dự thảo Nghị quyết)

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Thành viên Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Sở Tài chính;
- Lưu: TH, VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Lâu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt tổng số lượng người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ) trong đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính chất đặc thù năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA ..., KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 3887/BNV-TCBC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Nội vụ về việc thực hiện bổ sung biên chế giáo viên công lập năm học 2022 - 2023 theo Quyết định của Bộ Chính trị;

Qua xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt tổng số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11

năm 2018 của Chính phủ) trong đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính chất đặc thù năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018) trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023, cụ thể như sau:

1. Tổng số lượng người làm việc: 20.763 chỉ tiêu.
2. Chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018): 1.310 chỉ tiêu.

Điều 2. Phê duyệt chỉ tiêu người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018) trong các hội có tính chất đặc thù, cụ thể như sau:

1. Tổng số người làm việc: 125 người. Trong đó:
 - Hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh: 82 người.
 - Hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp huyện: 43 người.
2. Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018): 12 người. Trong đó:
 - Hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh: 12 chỉ tiêu.
 - Hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp huyện: không có.

Điều 3.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm:
 - a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.
 - b) Quyết định cụ thể việc giao tổng số lượng người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018) tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, thuộc sở, ban, ngành tỉnh và các hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh; tổ chức quản lý và sử dụng biên chế theo quy định.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua./.

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

